

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

1	Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam Vietnam Investment Fund Management Joint Stock Company
2	Tên Ngân hàng giám sát: Supervising bank:	Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.
3	Tên Quỹ: Fund name:	Quỹ ETFVN30 VFVN30 ETF
4	Kỳ báo cáo: Reporting period:	Từ ngày 03 tháng 01 đến ngày 09 tháng 01 năm 2020 From 03 Jan to 09 Jan 2020
5	Ngày lập báo cáo: Reporting Date:	Ngày 10 tháng 01 năm 2020 10 Jan 2020

Đơn vị tính: VND/%  
Unit: VND/%

STT NO	CHỈ TIÊU CRITERIA	Code	Ngày 09 tháng 01 năm 2020 2020	Ngày 02 tháng 01 năm 2020 2020
<b>A</b>	<b>Giá trị tài sản ròng</b> Net Asset Value	<b>2100</b>		
A.1	<b>Giá trị tài sản ròng (NAV) đầu kỳ</b> Net Asset Value (NAV) at the beginning of period	2101		
	của quỹ/ per Fund	2102	6,727,667,734,277	6,588,510,624,591
	của một lô chứng chỉ quỹ/ per lot of Fund Certificate	2102.1	1,475,365,731	1,450,574,774
	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate	2103	14,753.65	14,505.74
A.2	<b>Giá trị tài sản ròng (NAV) cuối kỳ</b> Net Asset Value (NAV) at the end of period	2104		
	của quỹ/ per Fund	2105	6,759,117,659,733	6,727,667,734,277
	của một lô chứng chỉ quỹ/ per lot of Fund Certificate	2105.1	1,459,852,626	1,475,365,731
	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate	2106	14,598.52	14,753.65
A.3	<b>Thay đổi giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ trong kỳ, trong đó:</b> Change of NAV per Fund Certificate during period, in which:	2107		
	Thay đổi do biến động thị trường và các hoạt động giao dịch của Quỹ trong kỳ Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period	2108	(376.56)	190.51
	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ liên quan tới nhà đầu tư trong kỳ Change of Net Asset Value related to investors during the period	2109	221.43	57.40
	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ Change of Net Asset Value due to profit distribution to investors during the period	2109.1	-	-
	Thay đổi GITSR do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ Change of Net Asset Value due to subscription, redemption during the period	2109.2	221.43	57.40
A.4	<b>Giá trị tài sản ròng cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất</b> Highest/Lowest NAV within latest 52 weeks	2110		
	Giá trị cao nhất (VND)/ Highest Value (VND)	2111	6,854,267,493,909	6,854,267,493,909
	Giá trị thấp nhất (VND)/ Lowest Value (VND)	2112	4,165,065,827,113	4,087,993,014,728
<b>B</b>	<b>Giá trị thị trường (giá đóng cửa cuối phiên giao dịch trong ngày báo cáo) của một chứng chỉ Quỹ</b> Market value of a Fund Certificate (closing price of the last trading session of the reporting date)	<b>2114</b>		
B.1	Giá trị đầu kỳ Beginning period Value	2115	14,780	14,500
B.2	Giá trị cuối kỳ Ending period Value	2116	14,600	14,780
B.3	<b>Thay đổi giá trị thị trường trong kỳ so với kỳ trước</b> Change of market value during the period in comparison to the last period	2117	(180.00)	280.00
B.4	<b>Chênh lệch giữa giá thị trường của chứng chỉ Quỹ và giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ</b> Difference between Market Value per Fund Certificate and NAV per Fund Certificate	2118		
	Chênh lệch tuyệt đối (VND)/ Absolute difference (VND)	2119	1.48	26.35
	Chênh lệch tương đối (mức độ chiết khấu (-) /thặng dư (+))/ Relative difference (discount(-)/ premium(+))	2120	0.01%	0.18%
B.5	<b>Giá trị thị trường cao nhất/thấp nhất trong vòng 52 tuần gần nhất</b> Highest/lowest Market Value within latest 52 weeks	2121		
	Giá trị cao nhất (VND)/ Highest Value (VND)	2122	15,730	15,730
	Giá trị thấp nhất (VND)/ Lowest Value (VND)	2123	14,040	13,920



Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorized Representative of Supervisory Bank



Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ  
Authorized Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)  
Nguyễn Ngọc Lan Anh  
Giám đốc nghiệp vụ Khối nghiệp vụ Ngân hàng doanh nghiệp

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam  
Trần Thanh Tân  
Tổng giám đốc